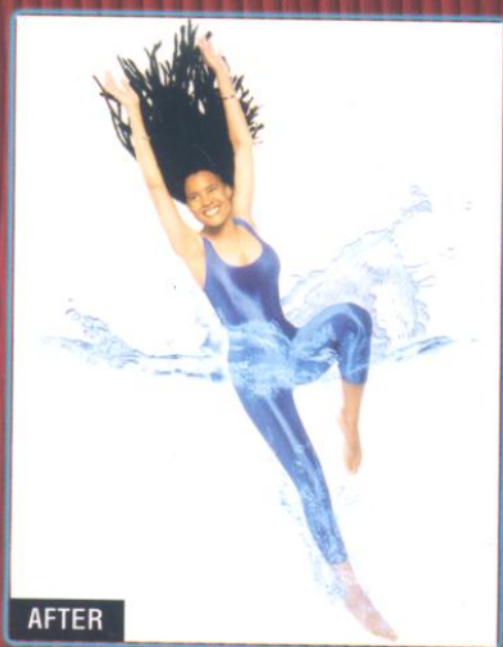


BIÊN DỊCH: LÊ TÂN - LA YẾN

KỸ THUẬT PHỤC HỒI VÀ CHỈNH SỬA ẢNH

- Phục hồi những tấm ảnh cũ hoặc hư hỏng
- Chỉnh sửa đường nét và màu sắc của tấm ảnh
- Kỹ thuật ghép ảnh
- Cách làm nổi bật chi tiết của tấm ảnh
- Cách chuyển đổi ảnh trắng đen sang ảnh màu



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG - XÃ HỘI

KỸ THUẬT PHỤC HỒI CHỈNH SỬA HÌNH ẢNH BẰNG PHOTOSHOP

***Biên dịch:* LÊ TÂN - LA YẾN**

Chịu trách nhiệm xuất bản: **NGUYỄN ĐÌNH THIÊM**

Biên tập: **NGUYỄN BÁ NGỌC**

Sửa bản in: **LÊ TÂN - THU HƯƠNG**

Thiết kế bìa: **LÊ TÂN**

In 1.000 cuốn khổ 14,5 x 20,5 cm tại xưởng in Ban Tư Tưởng Văn Hóa
Thành Ủy - 18 Nguyễn Lâm, Q.10, TPHCM. Số đăng ký kế hoạch
xuất bản: 67/1437/XB - QLXB của Cục Xuất Bản cấp ngày 03 tháng
12 năm 2002. In xong và nộp lưu chiểu tháng 8 năm 2003.

K. EISMANN

**PHỤC HỒI VÀ CHỈNH SỬA ẢNH
BẰNG PHOTOSHOP**

Tập 1

Thành phố Hồ Chí Minh, 2003

Lời nói đầu

Ảnh kỹ thuật số và việc xử lý ảnh chụp chắc chắn đã gây chấn động trong lĩnh vực công nghiệp khoảng mười năm trở lại đây. Người ta đã tranh cãi nhiều về tương lai và giá trị của thuật nhiếp ảnh truyền thống khi mà chức năng ghi nhận những khoảnh khắc thời gian và thể hiện chúng mỗi khi người ta cần đến đã bị hạn chế do nhiều yếu tố khác nhau. Và cũng rất nhiều khi chúng ta phải loại bỏ những bức ảnh cũ đã được những nghệ nhân xử lý bằng thủ công bởi vì chúng mang đậm những vết sửa chữa quá rõ nét và quá lộ liễu. Trong khi đó, máy tính đã có thể làm cho những bức ảnh được chỉnh sửa nhẹ nhàng đến nỗi chúng ta không biết được rằng chúng đã được xử lý.

Có một điều mà các nhà tiên tri quên nói đến: đó là máy vi tính, ngày nay, đang cho phép chúng ta phục chế và chỉnh sửa các bức ảnh cũ và đem lại sức sống cho chúng. Thuật nhiếp ảnh là

phương tiện giúp chúng ta ghi được những bức ảnh tại một thời điểm và sau này khi xem lại, chúng ta vẫn cảm thấy vui thích với những tấm ảnh ấy. Tuy nhiên, một vấn đề nảy sinh là những tấm ảnh có thể bị hủy hoại dần theo thời gian do chất liệu giấy in bị thoái hóa. Và ngành khoa học bảo tồn hình ảnh vẫn còn tương đối mới mẻ. Nếu bạn có thêm được một công cụ giúp bạn bảo tồn và phục chế những bức ảnh cho tử sách, thư viện hoặc tập ảnh gia đình thì đấy quả là một món quà.

Ảnh kỹ thuật số không phải là điều gì quá ghê gớm. Đơn giản nó chỉ là một công cụ mới có khả năng giúp chúng ta diễn đạt được cái nhìn của mình. Việc sử dụng máy vi tính là một cách thức mới để tự biểu lộ chính mình và sự hoàn hảo của một tấm ảnh hoàn toàn tùy thuộc vào người tạo ra nó. Trong cuốn sách này, máy vi tính được xem như công cụ giúp bạn đem lại sức sống cho những bức ảnh mang tính xã hội hoặc cá nhân, nói cách khác, bạn có thể tái tạo lại một phần lịch sử của xã hội hay cá nhân theo phương cách thêm thắt cho nó chất liệu cuộc sống hiện tại của chúng ta.

Những kỹ thuật phục hồi chỉnh sửa ảnh được hướng dẫn trong cuốn sách này đều dựa trên cơ sở của Photoshop phiên bản 6.0, nhưng nếu các bạn đang sử dụng những phiên bản trước của Photoshop, hãy cố gắng đối chiếu theo nội dung và công dụng của hướng dẫn để thực hiện.

CHƯƠNG 1 : CHỈNH SỬA BẰNG PHOTOSHOP

I. NHỮNG ĐIỀU CƠ BẢN CỦA PHOTOSHOP

Bạn hãy đưa một vấn đề cho ba người biết sử dụng Photoshop giải quyết. Tôi cược với bạn rằng họ sẽ làm theo những phương cách khác nhau. Sự đa dạng hóa trong phương pháp tiếp cận mà Photoshop cho phép có thể là một nỗi thất vọng hay một niềm phấn khởi, điều đó tùy thuộc vào việc bạn có muốn khám phá và cảm nhận Photoshop đến đâu. Vậy làm thế nào để phân biệt một người tập tễnh sử dụng Photoshop và một người lão luyện? Trong mọi trường hợp, đó là kinh nghiệm và khả năng hình dung trước được sự tượng hình của thành phẩm. Đối với người lão luyện, Photoshop là trong suốt: mọi giao diện đều biến mất khi anh ta thao tác phục chế hình ảnh. Còn đối với người mới tập tễnh, Photoshop lại khiến họ bị lạc lối trong hàng đồng công cụ, mệnh lệnh và bảng kiểm soát.

Việc học cách di chuyển nhanh sẽ giúp bạn trở thành một người sử dụng Photoshop tốt hơn vì bạn có thể tập trung nhiều hơn vào hình ảnh mà không phải là vào phần mềm. Trong chương này, bạn hãy học cách làm việc có hiệu quả hơn bằng:

- Làm việc với phím tắt.
- Sử dụng công cụ di chuyển.
- Khám phá sự quan trọng của lớp.
- Phát triển sự tổ chức tập tin và trình tự diễn tiến công việc.

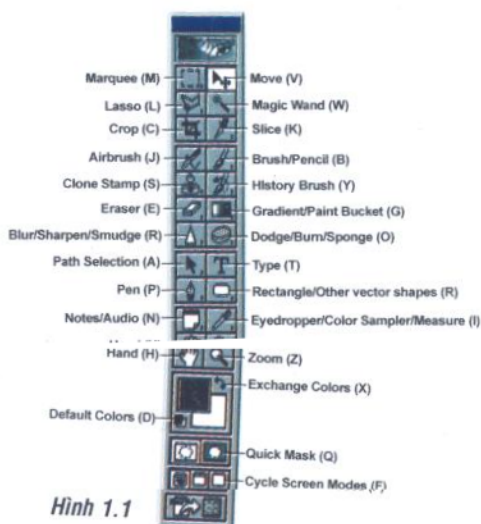
Phục chế và chỉnh sửa ảnh không chỉ là những cái click chuột mà thôi. Bạn hãy nhớ rằng những tấm ảnh mà bạn đang xử lý rất quan trọng đối với khách hàng của bạn. Chúng không chỉ là những chấm (Pixel) trắng và đen mà chúng còn tượng trưng cho những con người hoặc những biến cố thực sự. Công việc của bạn là phục hồi lại những kỷ niệm từ những bức ảnh gốc phai mờ, rách nát và hư hỏng. Đây là một trách nhiệm nặng nề mà qua đó bạn sẽ dần cảm thấy trân trọng và thiện cảm với hình ảnh hơn.

Photoshop được thiết kế để có thể sử dụng bằng cả hai tay và một trên bàn phím (keyboard) và một trên chuột (mouse). Tuy nhiên, nếu nắm vững được những lệnh truy cập bằng bàn phím bạn sẽ tiết giảm thời gian cũng như tránh cho bạn sự mệt mỏi khi phải liên tục bấm chuột đến đau cả tay.

Photoshop cung cấp cho bạn hàng tá những phương pháp di chuyển và một lô những phím tắt có hoặc không có liệt kê trong tài liệu chính thức. Bạn có cần biết hết toàn bộ chúng không? Chắc chắn là không. Nhưng cần phải học cách kích hoạt những công cụ mà bạn sử dụng hàng ngày không? Dĩ nhiên rồi. Nếu bạn phải sử dụng công cụ của Photoshop hay những mệnh lệnh 3 lần hay nhiều hơn nữa mỗi ngày thì bạn nên học những phím tắt để tiết giảm thời gian và làm việc hợp lý hơn.

1. Công cụ (Toolbar)

Bạn chỉ cần nhấn một ký tự thích hợp trên bàn phím để kích hoạt một công cụ đặc trưng của Photoshop. Hầu như, ký tự đầu tiên trong cái tên của từng công cụ chính là phím tắt, chẳng hạn như ký tự **B** để kích hoạt công cụ **Brush**, **M** để kích hoạt công cụ **Marquee**. Dĩ nhiên, vẫn có những ngoại lệ trong “qui luật ký tự đầu tiên”, chẳng hạn



Hình 1.1

như **J** để kích hoạt công cụ **Airbrush** và **V** là công cụ **Move**. Hình 1.1 trình bày tất cả phím tắt của từng công cụ.

Thủ thuật:

Để được thấy và học những mẹo về nhóm công cụ, bạn hãy chọn **Edit>Preference>General** và đánh dấu chọn **Show Tool Tip**. Khi bạn rà chuột lên trên một công cụ, Photoshop sẽ hiển thị tên và phím tắt như hình 1.2.



Hình 1.2

Bảng 1.1

Những công cụ chỉnh sửa lồng vào nhau:

Marquee:	Shift + M: luân chuyển giữa công cụ vẽ hình vuông và hình Ellipse chọn Lasso, Polygon và Magnetic Lasso.
Brush và Pencil:	Shift + B: chuyển đổi giữa công cụ Brush và Pencil.
Clone Stamp:	Shift + S: luân chuyển giữa công cụ Clone Stamp và Pattern Stamp.
History Brush:	Shift + Y: luân chuyển giữa công cụ History và Art History Brush.
Gradient và Paint Bucket:	Shift + G: luân chuyển giữa công cụ Gradient Blend và Paint Bucket.
Tonal:	Shift + O: luân chuyển giữa công cụ Dodge, Burn và Sponge.
Sharpen:	Shift + R: luân chuyển giữa công cụ Sharpen, Blur và Smudge.
Path:	Shift + A: luân chuyển giữa công cụ chọn Path Component và Direct.
Pen:	Shift + P: luân chuyển giữa công cụ Pen và Freeform Pen.
Annotation:	Shift + N: luân chuyển giữa công cụ note và voice annotation.
Eyedropper và Measure:	Shift + I: luân chuyển giữa công cụ

Eyedropper, Color samples và Measure.

Như bạn thấy qua hình 1.3, một vài công cụ có chứa trong (lồng trong) nó những công cụ khác, ví dụ công cụ **Dodge**, **Burn**, và **Sponge** đều nằm chung trong một ô của bảng công cụ.

Để kích hoạt những công cụ lồng vào nhau, bạn có thể ấn đè phím **Shift** trong khi tuần tự bấm phím lệnh nhanh tương ứng với công cụ đó cho đến khi bạn thấy được công cụ mong muốn. Còn nếu như bạn cảm thấy chỉ muốn bấm một ký tự lệnh mà không muốn ấn đè phím **Shift** để chọn những công cụ lồng vào nhau thì bạn vẫn có thể chọn **Edit > Preference > General** và bỏ dấu chọn **Use Shift key for**



Hình 1.3

Tool Switch.

2. Thanh Tùy Chọn (Options Bar)

Khi sử dụng một công cụ tô màu bất kỳ, nếu bạn muốn thay đổi độ mờ đục (Opacity), độ ép (Pressure), bạn chỉ cần đánh một con số là độ mờ đục hoặc độ ép sẽ thay đổi ngay, nghĩa là bạn không cần phải kích hoạt ô nhập số. Và bạn có thể dùng phím “dấu ngoặc ô – dấu móc” trái hoặc phải để tăng hoặc giảm kích cỡ cọ tô màu.

3. Bảng và Phím chức năng (Palettes and Function keys)

Adobe đã ấn định những phím chức năng cho hầu hết những bảng quan trọng (được liệt kê trong bảng 1.2). Phím chức năng là hàng tận trên cùng của bàn phím và các phím bắt đầu bằng chữ F, gọi tắt là phím f. Bạn có thể dùng chúng để giấu đi hay làm lộ các bảng ra. Bạn nên đặt các bảng ở nơi càng tránh xa vùng làm việc càng tốt. Nếu các bảng che khuất hình ảnh, bạn hãy nhấn phím **TAB** để giấu cả thanh công cụ (Toolbar) lẫn các bảng

(Palettes), nhấn **TAB** lần nữa sẽ làm lộ tất cả trở lại, hoặc nhấn phím *f* để làm lộ những bảng riêng biệt.

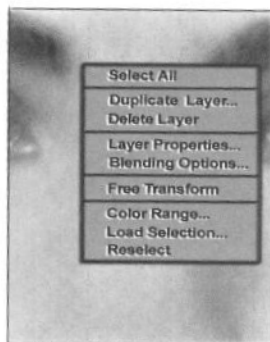
Bạn hãy bỏ chút thời gian để sắp xếp lại các bảng của mình theo thứ tự ưu tiên, ví dụ: Lớp (Layer), Kênh (Channel), Thông tin (Info) (cái nào dùng nhiều để gần tay bạn hơn v.v.)

Thủ thuật:

- *Bạn càng trưng ra càng ít bảng càng tốt.*
- *Bạn hãy bấm **TAB** để giấu đi hoặc lộ ra thanh công cụ và các bảng cùng lúc; **Shift + TAB** chỉ che giấu các bảng mà thôi.*
- *Bạn hãy lôi những bảng không cần thiết của từng nhóm và đóng chúng lại.*
- *Trong trường hợp bạn đóng một bảng và lại quên phím *f* để làm lộ chúng trở lại, hãy mở trình đơn (Menu) Window để chọn bảng mà bạn cần.*

4. Trình đơn theo ngữ cảnh (Context-Sensitive Menu)

Mỗi công cụ Photoshop đều có trình đơn theo ngữ cảnh. Khi bạn chọn một công cụ và sau đó rê chuột trên hình ảnh và bấm nút phải chuột thì lập tức một trình đơn theo ngữ cảnh xuất hiện – nó nhằm đáp ứng nhanh một số nhu cầu mà có thể bạn đang cần đến. Nó sẽ tiện dụng cho bạn hơn là bạn đi tìm những lệnh trên thanh Trình đơn. Bạn nên mở một hình ảnh ra và tham khảo những "Trình đơn theo ngữ cảnh" của từng công cụ một. Đối với một vài công cụ, Trình đơn ngữ cảnh sẽ thay đổi tùy theo tình trạng của công cụ hoặc tập tin được chọn tại một thời điểm nào đó. Ví dụ, bạn hãy ghi nhận sự khác biệt giữa các trình đơn ngữ cảnh của bất kỳ công cụ chọn nào khi đã có vùng chọn hoặc khi không có vùng chọn nào (hình 1.5 và 1.6) và sau khi sử dụng bộ lọc (hình 1.7).



Hình 1.5